

Gò Công Đông, ngày 14 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 239/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Nguyễn Thị L, sinh năm xxxx.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện G1, tỉnh Tiền Giang;

* **Bị đơn:** Nguyễn Văn T (9 K), sinh năm xxxx

Đặng Thị S, sinh năm xxxx

Cùng địa chỉ: Ấp T1, xã P, huyện G, Tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T, bà Đặng Thị S có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền là 400.207.000 đồng (Bốn trăm triệu hai trăm lẻ bảy nghìn đồng) và 20 (Hai mươi) chỉ vàng SJC. Thời hạn trả nợ như sau:

- + Ngày 06/6/2020 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- + Ngày 06/12/2020 trả 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và 20 (hai mươi) chỉ vàng SJC.
- + Ngày 06/6/2021 trả 70.207.000 đồng (Bảy mươi triệu hai trăm lẻ bảy nghìn đồng).
- + Ngày 06/12/2021 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- + Ngày 06/6/2022 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- + Ngày 06/12/2022 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- + Ngày 06/6/2023 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- + Ngày 06/12/2023 trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Đề đảm bảo nghĩa vụ trả nợ ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị S tự nguyện cam kết trong bất kể trường hợp nào, không xét đến lý do nếu ông T và bà S vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thống nhất nêu trên (trả nợ không đúng thời hạn, không trả đủ hoặc không trả) thì bà Nguyễn Thị L được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc ông T và bà S phải trả ngay toàn bộ số tiền ông T và bà S còn nợ bà Nguyễn Thị L kể cả số tiền chưa đến hạn phải trả theo thỏa thuận nêu trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

- + Ông T, bà S phải nộp 5.972.670 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- + Bà L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.972.670 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.676.000 đồng theo biên lai thu số 47210 ngày 05/12/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Bà L được hoàn lại số tiền là 5.703.330 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKS huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Đương sự;
- Lưu HS, án văn.

Trần Quang Vũ

